

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG TẶNG CHO VỐN GÓP

Tại Phòng Công chứng số..... thành phố..... (Trường hợp việc công chứng được thực hiện ngoài trụ sở, thì ghi địa điểm thực hiện công chứng và Phòng Công chứng), chúng tôi gồm có:
Bên tặng cho (sau đây gọi là Bên A):

Nếu là cá nhân thì:

Ông (Bà):

Sinh ngày:

Chứng minh nhân dân số: cấp ngày
tại

Hộ khẩu thường trú (trường hợp không có hộ khẩu thường trú thì ghi đăng ký tạm trú):

Nếu là tổ chức thì:

Tên tổ chức:

Trụ sở:

Giấy CNĐT/ĐKKD:.....ngày.....tháng.....năm..... do.....cấp.

Số Fax:..... Số điện thoại:

Họ và tên người đại diện:

Chức vụ:

Sinh ngày:

Chứng minh nhân dân số: cấp ngày tại

Theo giấy ủy quyền (trường hợp đại diện theo ủy quyền) số: ngày..... do
.....lập.

Bên được tặng cho (sau đây gọi là Bên B):

(Chọn một trong các chủ thể nêu trên)

Hai bên đồng ý thực hiện việc tặng cho tài sản với các thỏa thuận sau đây:

Điều 1. Tài sản tặng cho

(Mô tả cụ thể các chi tiết về tài sản tặng cho và giấy tờ chứng minh quyền sở hữu của Bên A đối với tài sản tặng cho.)

Bên A hiện nắm giữ phần vốn góp (bằng chữ:.....) trong công ty.....(“**Công ty**”) chiếm% vốn điều lệ của Công ty. Thông tin cụ thể như sau:

Tổng giá trị hợp đồng:.....

Bằng hợp đồng này, bên A đồng ý tặng cho phần vốn góp trên cho bên B theo các điều khoản sau đây.

Điều 2. Điều kiện tặng cho

Bên A đồng ý tặng cho Bên B tài sản nêu tại Điều 1 với điều kiện (nếu có):

Điều 3. Giao và đăng ký quyền sở hữu phần vốn góp

Bên A có nghĩa vụ giao phần vốn góp nêu tại Điều 1 của Hợp đồng cùng giấy tờ về quyền sở hữu phần vốn góp cho bên B vào thời điểm do hai bên thỏa thuận. Không có sự chứng kiến của Công chứng viên.

Bên B có nghĩa vụ đăng ký quyền sở hữu phần vốn góp tại cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật

Điều 5. Việc nộp thuế và lệ phí

Thuế và lệ phí liên quan đến việc tặng cho phần vốn góp theo Hợp đồng này do Bên..... chịu trách nhiệm nộp.

Điều 6. Phương thức giải quyết tranh chấp

Trong quá trình thực hiện Hợp đồng mà phát sinh tranh chấp, các bên cùng nhau thương lượng giải quyết trên nguyên tắc tôn trọng quyền lợi của nhau; trong trường hợp không giải quyết được, thì một trong hai bên có quyền khởi kiện để yêu cầu tòa án có thẩm quyền giải quyết theo quy định của pháp luật.

Điều 7. Cam đoan của các bên

Bên A và bên B chịu trách nhiệm trước pháp luật về những lời cam đoan sau đây:

1. Bên A cam đoan:

- a) Những thông tin về nhân thân, về tài sản tặng cho ghi trong Hợp đồng này là đúng sự thật;
- b) Phần vốn góp nêu tại Điều 1 của Hợp đồng này hoàn toàn thuộc quyền sử dụng, sở hữu hợp pháp duy nhất của Bên A;
- c) Tại thời điểm giao kết Hợp đồng, phần vốn góp nói trên không đem hứa bán, tặng cho hoặc được đặt cọc để mua, không có tranh chấp, không bị kê biên để đảm bảo thi hành án, không bị dịch chuyển bởi quyết định của cơ quan có thẩm quyền, bị hạn chế dịch chuyển; không tham gia vào bất cứ giao dịch nào khác;
- d) Đã thông báo rõ với bên B về những ưu điểm, hạn chế và các quyền của phần vốn góp là đối tượng của giao dịch này
- e) Việc giao kết hợp đồng này hoàn toàn tự nguyện, không bị lừa dối hoặc ép buộc;
- f) Thực hiện đúng và đầy đủ tất cả các thỏa thuận đã ghi trong Hợp đồng này;
- g) Các cam đoan khác...

2. Bên B cam đoan:

- a) Những thông tin về nhân thân ghi trong Hợp đồng này là đúng sự thật;
- b) Đã xem xét kỹ, biết rõ về phần vốn góp nêu tại Điều 1 của Hợp đồng này và các giấy tờ về phần vốn góp trên;
- c) Bên B đồng ý nhận phần vốn góp trên;
- d) Việc giao kết Hợp đồng này hoàn toàn tự nguyện, không bị lừa dối hoặc ép buộc;
- e) Thực hiện đúng và đầy đủ tất cả các thỏa thuận đã ghi trong Hợp đồng này;
- f) Các cam đoan khác...

Điều 8. Điều khoản khác

Ngoài việc tuân thủ các quy định trên, các bên tham gia hợp đồng này còn phải thực hiện các quyền và nghĩa vụ theo pháp luật hợp đồng nói chung và hợp đồng tặng cho nói riêng.

Hai bên thống nhất việc vô hiệu của một hoặc một vài nội dung hay điều khoản trong hợp đồng này sẽ không làm ảnh hưởng đến hiệu lực các phần còn lại của hợp đồng này.

Điều 9. Điều khoản cuối cùng

Hai bên đã nghe người làm chứng đọc Hợp đồng, đã hiểu và đồng ý tất cả các điều khoản ghi trong Hợp đồng và điểm chỉ vào Hợp đồng này trước sự có mặt của Công chứng viên; Hợp đồng có hiệu lực từ:.....

BÊN A

(ký và ghi rõ họ tên)

BÊN B

(ký và ghi rõ họ tên)